TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2021/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 13 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 9; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 31/2021/TLST-HN&GĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị **Lò Thị T**, sinh ngày 19/10/1994; địa chỉ: Bản N, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Anh **Lò Văn T**, sinh ngày 04/4/1987; địa chỉ: Bản N, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 5 năm 2021, người yêu cầu gồm chị Lò Thị T và anh Lò Văn T đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn ngày 17/9/2013 của UBND xã Q xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Lò Thị T và anh Lò Văn T là hôn nhân hợp pháp, theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống, do tính cách không hợp nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cuộc sống hôn nhân

không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn. Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T đều thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T có 02 người con chung; cháu Lò Văn D, sinh ngày 08/9/2010 và cháu Lò Thị Ngọc B, sinh ngày 07/02/2013. Khi ly hôn chị Lò Thị T và anh Lò Văn T thỏa thuận giao cháu Lò Thị Ngọc B cho chị Lò Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên có khả năng lao động; giao cháu Lò Văn D cho anh Lò Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên có khả năng lao động. Mỗi người nuôi một con không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

[3] Về tài sản chung, riêng: Chị Lò Thị T, anh Lò Văn T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung, riêng: Chị Lò Thị T, anh Lò Văn T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lò Thị T, anh Lò Văn T là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị Tòa án miễn lệ phí dân sự sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Lò Thị T, anh Lò Văn T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lò Thị T có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Thị Ngọc B, sinh ngày 07/02/2013 cho đến khi thành niên có khả năng lao động; giao cháu Lò Văn D, sinh ngày 08/9/2010 cho anh Lò Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên có khả năng lao động. Mỗi người nuôi một con không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Sau khi ly hôn chị Lò Thị T, anh Lò Văn T có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Lò Thị T, anh Lò Văn T có nghĩa vụ, quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, riêng: Chị Lò Thị T, anh Lò Văn T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, riêng: Chị Lò Thị T, anh Lò Văn T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lò Thị T, anh Lò Văn T được miễn nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương